

## Từ mùa hoa lửa Điện Biên

Cuộc chiến đấu anh hùng, sự hy sinh to lớn của dân tộc ta như một mùa hoa lửa đã kết quả độc lập, tự do, hạnh phúc. Trong những quả chín từ mùa hoa lửa ấy, có những áng thơ vẫn còn mãi với thời gian, trong đó có những tác phẩm mà tác giả đồng thời là chiến sĩ trực tiếp tham gia chiến đấu, đã chứng kiến sự hy sinh anh dũng và những tình cảm cao đẹp của đồng đội, những người lao động Việt Nam bình dị đã làm nên chiến thắng lịch sử vang động địa cầu.

Chính Hữu là một trong những chiến sĩ - nhà thơ đó. Ông là chính trị viên tiểu đoàn 322, trung đoàn 88, đại đoàn 308, mũi tiến công quan trọng ở Điện Biên, phía tây cánh đồng Mường Thanh. Ông cũng là tác giả bài thơ nổi tiếng Giá từng thước đất và Thư nhà. Hai bài thơ viết sau chiến dịch sáu, bảy năm nhưng tứ thơ, hình tượng thơ đã hình thành từ những tháng ngày khói lửa ấy.

Bài thơ Giá từng thước đất trước có tên là Đồng đội, sau tác giả đổi thành Giá từng thước đất cho có tính hình tượng hơn và nhất là thể hiện được tư tưởng chủ đề chính của bài thơ. Tuy nhiên, cảm nghĩ về đồng đội vẫn là điểm xuất phát và xuyên suốt bài thơ. Ta biết rằng năm 1947, sau khi tham gia chiến dịch Việt Bắc với chức trách chính trị viên đại đội, Chính Hữu bị ốm và một chiến sĩ trong đơn vị ông đã được phân công chăm sóc ông. Và bài thơ Đồng chí cảm động đã ra đời. Cùng với thời gian chiến đấu, cùng sát cánh với đồng đội, cùng chia sẻ những tình cảm riêng chung, chia sẻ hiểm nguy giữa cái sống và cái chết, ông đã viết những câu thơ sâu sắc khái quát về đồng đội thấm thiết và thiêng liêng:

Năm mươi sáu ngày đêm bom gầm pháo dội

Ta mới hiểu thế nào là đồng đội

Đồng đội ta

là hộp nước uống chung

Nắm cơm bẻ nửa

Là chia nhau một trưa nắng, một chiều mưa

Chia khắp anh em một mẩu tin nhà

Chia nhau đứng trong chiến hào chật hẹp

Chia nhau cuộc đời, chia nhau cái chết.

Có lẽ không ở đâu, con người lại “chung nhau” đến thế, thân thiết với nhau đến thế, có lẽ hơn cả tình ruột thịt, vì cùng chung sống chết cho một lý tưởng cao cả vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì sự nghiệp giải phóng nhân dân. Những câu thơ viết từ máu huyết của người trong cuộc. Chính Hữu kể, ông và tiểu đoàn trưởng Tiến Trang đã luôn sát cánh bên nhau. Tiến Trang và ông cùng lội bùn trong chiến hào đến với các chiến sĩ. Tiến Trang kể cho ông nghe về vợ anh, về bức thư nhà anh vừa nhận được. Trên đường hành quân vào tiếp quản khu Mường Thanh sau chiến thắng, ông và Tiến Trang đi qua một bãi mìn, hai người đi trước, anh liên lạc theo sau, một quả mìn gập nổ, anh và Tiến Trang may không việc gì, anh liên lạc bị thương cụt cả hai chân! Đúng là “chia nhau cuộc đời, chia nhau sống chết”.

Trong chiến dịch, gần như mỗi đêm, sau trận đánh, Chính Hữu lại phải đi mai táng các đồng chí hi sinh. Các liệt sĩ được chôn ngay trên trận địa gần các chiến hào, dọc theo đường tiến công của đơn vị. Ông có cảm tưởng mỗi thước đất đơn vị chiếm được để tiến sát về phía quân thù đang tiêu diệt chúng đều phải đổi bằng máu của chiến sĩ ta, của đồng đội ông, những con người thường gọi vô danh nhưng đều là những cuộc đời, những tên tuổi rất cụ thể. Các anh đã anh dũng hi sinh tất cả để giải phóng đất nước và hình ảnh các anh, tinh thần các anh vẫn sống và chiến đấu cùng đồng đội.

Bạn ta đó

chết trên dây thép ba từng

Một bàn tay chưa rời báng súng

Chân lưng chừng nửa bước xung phong  
Ồi những con người mỗi khi nằm xuống  
Vẫn nằm trong tư thế tiến công!

**Bên trái: Lò Văn Sự**

Bên phải: Nguyễn Đình Ba  
Những đêm tiến công, những ngày phòng ngự,  
Có phải các anh vẫn nằm đủ cả  
Trong đội hình đại đội chúng ta?

Hơn lúc nào hết, Chính Hữu hiểu được giá máu của chiến công, và  
mỗi thước đất trên trận địa thiêng liêng quý giá như thế nào.

Khi bạn ta  
lấy thân mình  
đo bước

chiến hào đi  
Ta mới hiểu

giá từng thước đất

Câu thơ ngắt ra như từng thước đánh lán, từng bước tiến công của  
quân ta, và như những ý nghĩ trầm tư mỗi lúc thêm thấm thía, sâu sắc  
của nhân vật trữ tình.

Đỉnh cao của suy nghĩ đó là quyết tâm chiến đấu và chiến thắng, là  
lời thề bảo vệ đến cùng từng thước đất của trận địa cũng là máu  
xương của đồng đội:

Các anh nằm đây  
Trận địa là đây  
Trận địa sẽ không lùi nửa bước  
Không bao giờ để mất  
Mảnh đất  
Các anh nằm

Câu thơ “giá từng thước đất” còn có ý nghĩa khái quát, gợi liên  
tưởng sâu rộng hơn. Giá từng thước đất không chỉ là thước đất trên  
trận địa mà còn là từng thước đất của Tổ quốc Việt Nam đã bao đời  
phải giữ gìn bằng xương máu của biết bao thế hệ. Phải làm gì đây để  
Tổ quốc mãi mãi trường tồn? Phải làm gì đây để mảnh đất được vun  
tưới bằng xương máu ấy nở hoa văn minh và hạnh phúc... Bài thơ đã  
vượt qua tính thời sự của một thời để thành lời tâm nguyện của muôn  
đời. Khi nhà thơ đã viết về Tổ quốc bằng những trải nghiệm máu thịt  
của mình thì câu thơ sâu xoáy và đọng mãi trong lòng người đọc.

Một bài thơ khác cũng ươm mầm từ trong chiến dịch nhưng sau  
sáu bảy năm mới thành hình: Thư nhà. Những anh hùng trong Giá  
từng thước đất có một nguồn sức mạnh vô song. Đó là tình cảm, sự  
động viên và “hợp đồng tác chiến” của hậu phương. Có một nhà thơ  
đã nói: Muốn biết cuộc chiến tranh thành hay bại, hãy nhìn những  
người mẹ tiễn con, người vợ tiễn chồng ra mặt trận. Chính Hữu đã  
hiểu được sức mạnh của chiến tranh nhân dân là khi anh được chia sẻ  
với đồng đội những lá thư nhà. Lòng yêu nước ở đây thật là cụ thể. Đó  
là những người vợ ở hậu phương, không chỉ là hình ảnh Mòn chân  
bên cối gạo canh khuya (Hồng Nguyên) mà là hình ảnh người dân  
công gánh gạo đưa chồng / hai vai khó nhọc. Đây cũng không phải là  
hình ảnh buồn của người vợ lính xưa Cái cò lặn lội bờ sông / Gánh  
gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non (Ca dao) mà là ánh mực lập lòe  
đường xa, lửa đuốc / Lặn lội đi theo cả nước / Lên đây đánh giặc cùng  
ta. Thật hào hùng chẳng kém câu thơ của Tố Hữu trong Việt Bắc: Dân  
công đỏ đuốc từng đoàn / Bước chân nát đá muôn tàn lửa bay hay câu  
thơ của Nguyễn Đình Thi trong Đất nước: Từ những năm đau thương  
chiến đấu / Đã ngời lên nét mặt quê hương. Nhưng Chính Hữu đã nói  
lên cái hào hùng đó bằng hình tượng lá thư với những liên tưởng rất  
sống động và sát hợp:

Viết gửi cho ta ngổn ngang từng nét

Như gồng như gánh dân công

ánh mực lập lòe đường xa lửa đuốc

Câu thơ vừa tái hiện nét chữ “bình dân học vụ” của chị vợ, vừa diễn tả niềm vui và sự cảm thông của người chồng chiến sĩ với công việc vất vả của người vợ dân công trong cuộc “hợp đồng tác chiến” giữa hậu phương và tiền tuyến.

Bài thơ kết thúc đột ngột bằng một câu thơ rất tình cảm mà cũng rất lý tưởng:

Hai người đoàn tụ

Hai đầu chiến trường

Chính Hữu viết được những dòng thơ đầy ấn tượng sinh động và sâu đậm cảm xúc đó vì tác giả không chỉ gặp những đoàn dân công trên đường ra tiền tuyến mà còn được tận mắt tận lòng chia sẻ những bức thư nhà của đồng đội như của tiểu đoàn trưởng Tiến Trang đã nói ở trên.

Chính Hữu một lần nữa lại hái được một trái thơ chín ngọt từ mùa hoa lửa Điện Biên.

Một điều cần nói thêm là hình thức bài thơ rất dân tộc và cũng rất hiện đại. Có lẽ Chính Hữu khi làm hai bài thơ trên cũng chưa nghĩ là mình đã làm một cuộc cách tân thơ nhưng thơ ông thực sự cách tân. Sự cách tân đó là hơi thở của thời đại, của sự sống, của những con người hiện đại đã phả vào thơ ông. Hơn thế, ở ông cảm xúc chân thực lắng vào trong suy ngẫm sâu sắc khiến cho những trải nghiệm của ông trở nên những điều tâm niệm có tính khái quát cao, có khả năng mở rộng liên tưởng của người đọc làm cho thơ ông có tiếng vọng dài lâu.

Là một thanh niên trí thức, một nhà thơ nhưng lại là người lính thực thụ, những bài thơ ông viết là sự thống nhất giữa người chiến sĩ và nhà thơ, giữa trái tim nhạy cảm và suy nghĩ lắng sâu, giữa sự sống thực và triết lý cao, giữa cụ thể và khái quát, giữa dồn nén và bùng nổ... Tất cả biểu hiện ra bằng những hình tượng có tính điển hình như những biểu tượng và bằng nhạc điệu trầm hùng (nhạc điệu bên ngoài và nhạc điệu bên trong), bằng nhịp điệu vừa phóng khoáng vừa mạnh chắc. Đó là những nét đặc sắc trong phong cách của ông.

Giá từng thước đất và Thư nhà là những bài thơ như thế. Nhưng, như ông từng nghĩ một cách khiêm nhường, những bài thơ ấy thành công không chủ yếu do văn tài mà do cuộc sống chiến đấu mà ông đã tham dự như một người trong cuộc, một người ở tuyến đầu. Trong đời lính của ông thì những ngày tham gia chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ là có ý nghĩa nhất và có dư vang nhất. Ông đã viết Giá từng thước đất và Thư nhà từ thực tế chiến đấu ở Điện Biên Phủ và trong dư âm của Điện Biên Phủ. Dư âm ấy còn vọng mãi về sau trong hồn ông, trong thơ ông như trong bài Duyệt binh viết sau Thư nhà, ông viết:

Bàn chân

mười năm

hành quân

Thăm thẳm Chiềng Lè, Khâu Vác, Pha Đin

Có gặp những con người

đã để lại một phần thân thể

gửi làm hoa lá cỏ cây

trên mảnh đất này

mới hiểu được tâm hồn tiếng trống hôm nay.

Hơn hai lần, Chính Hữu đã hái được những trái ngọt thơm từ mùa hoa lửa Điện Biên mà ông và đồng đội của ông đã góp phần vun tưới./.

(Tạp chí Nhà văn)